

MỤC 79: BẢNG GIÁ ĐẤT XÃ VĨNH LỘC

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		GIÁ ĐẤT		
		TỪ	ĐẾN	ĐẤT Ở	ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ	ĐẤT SẢN XUẤT KINH DOANH PHI NÔNG NGHIỆP KHÔNG PHẢI LÀ ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	THANH NIÊN	RANH XÃ TÂN VĨNH LỘC	RANH XÃ XUÂN THỚI SƠN	23.000	11.500	9.200
2	NGUYỄN VĂN BỬA	CẦU LỚN	RANH TỈNH TÂY NINH	23.000	11.500	9.200
3	VĨNH LỘC	RANH XÃ TÂN VĨNH LỘC	RANH XÃ BÀ ĐIỀM	36.500	18.300	14.600
4	ĐƯỜNG KÊNH RANH	TRẦN VĂN GIÀU	NGUYỄN VĂN BỬA	23.000	11.500	9.200
5	AN HẠ	TRẦN VĂN GIÀU	RANH XÃ TÂN VĨNH LỘC	23.000	11.500	9.200
6	QUÁCH ĐIỀU	VĨNH LỘC	RANH XÃ BÀ ĐIỀM	24.500	12.300	9.800
7	NGUYỄN THỊ TRỌN (ĐƯỜNG LIÊN ẤP 1-2)	KINH TRUNG ƯƠNG	ĐƯỜNG LIÊN ẤP 6-2	17.600	8.800	7.000
8	DÂN CÔNG HÒA TUYẾN (NỮ DÂN CÔNG)	KINH TRUNG ƯƠNG	RANH XÃ BÀ ĐIỀM	23.000	11.500	9.200
9	THỚI HÒA	QUÁCH ĐIỀU	VĨNH LỘC	23.000	11.500	9.200
10	NGUYỄN THỊ TUÔI (ĐƯỜNG LIÊN ẤP 5-6)	VĨNH LỘC	THỚI HÒA	15.300	7.700	6.100
11	ĐƯỜNG LIÊN ẤP 68-16	QUÁCH ĐIỀU	KINH TRUNG ƯƠNG	15.300	7.700	6.100
12	LÊ THỊ NGAY (ĐƯỜNG ẤP 1)	VĨNH LỘC	KINH TRUNG ƯƠNG	16.800	8.400	6.700
13	ĐƯỜNG LIÊN ẤP 9-20-36	LÊ THỊ NGAY	RANH XÃ BÀ ĐIỀM	15.300	7.700	6.100
14	NGUYỄN THỊ LÊ (ĐƯỜNG SƯ 9)	ĐƯỜNG LIÊN ẤP 6-2	DÂN CÔNG HÒA TUYẾN	15.300	7.700	6.100
15	KINH TRUNG ƯƠNG	VĨNH LỘC	RANH XÃ BÀ ĐIỀM	13.800	6.900	5.500
16	PHẠM THỊ NGHĨ (ĐƯỜNG LIÊN ẤP 5-6)	QUÁCH ĐIỀU	VĨNH LỘC	15.300	7.700	6.100
17	BỘ ĐỘI AN ĐIỀN	NGUYỄN THỊ LÊ (ĐƯỜNG SƯ 9)	KINH LIÊN VÙNG	15.300	7.700	6.100

MỤC 79: BẢNG GIÁ ĐẤT XÃ VĨNH LỘC

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		GIÁ ĐẤT		
		TỪ	ĐẾN	ĐẤT Ở	ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ	ĐẤT SẢN XUẤT KINH DOANH PHI NÔNG NGHIỆP KHÔNG PHẢI LÀ ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
18	NGUYỄN THỊ NGUYỄN(HỀM 4 (NHÁNH CỦA ĐƯỜNG BỘ ĐỘI AN ĐIỀN)	BỘ ĐỘI AN ĐIỀN	HỀM 9(NHÁNH ĐƯỜNG SU 9)	9.200	4.600	3.700
19	HÀ THỊ HẰNG (HỀM 5 (NHÁNH CỦA BỘ ĐỘI AN ĐIỀN)	BỘ ĐỘI AN ĐIỀN	CUỐI HỀM	9.200	4.600	3.700
20	RẠCH CẦU SUỐI	DÂN CÔNG HỎA TUYẾN	VĨNH LỘC	15.300	7.700	6.100
21	NGUYỄN THỊ SỬA (ĐƯỜNG LIÊN TỔ 3-4-5-6 NGUYỄN THỊ SỬA)	DÂN CÔNG HỎA TUYẾN	LIÊN ÁP 1-2-3-4	9.200	4.600	3.700
22	TRẦN THỊ NHUNG (PHÍA SAU CHỢ NỮ DÂN CÔNG)	DÂN CÔNG HỎA TUYẾN	QUÁCH ĐIỀU	9.200	4.600	3.700
23	PHAN THỊ CỘT (HỀM DÂN CÔNG HỎA TUYẾN 13)	DÂN CÔNG HỎA TUYẾN	NGUYỄN THỊ SỬA	9.200	4.600	3.700
24	NGUYỄN THỊ SẴNG (HỀM DÂN CÔNG HỎA TUYẾN 1 (DCHT)	DÂN CÔNG HỎA TUYẾN	CUỐI HỀM	9.200	4.600	3.700
25	TRẦN THỊ CHẨN (HỀM DÂN CÔNG HỎA TUYẾN 4)	DÂN CÔNG HỎA TUYẾN	CUỐI HỀM	9.200	4.600	3.700

MỤC 79: BẢNG GIÁ ĐẤT XÃ VĨNH LỘC

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		GIÁ ĐẤT		
		TỪ	ĐẾN	ĐẤT Ở	ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ	ĐẤT SẢN XUẤT KINH DOANH PHI NÔNG NGHIỆP KHÔNG PHẢI LÀ ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
26	NGUYỄN THỊ BUÔI (HẸM DÂN CÔNG HÒA TUYẾN 12)	DÂN CÔNG HÒA TUYẾN	CUỐI HẸM	9.200	4.600	3.700
27	PHAN THỊ GẮT (ĐƯỜNG TRỰC ÁP 5A (E12/7 ĐẾN NHÀ MỘ TỘC TRẦN)	THỐI HÒA	DÂN CÔNG HÒA TUYẾN NỐI DÀI	11.500	5.800	4.600
28	LÊ THỊ SIA(HẸM QUÁCH ĐIỀU 27)	ĐƯỜNG QUÁCH ĐIỀU	CUỐI HẸM	10.700	5.400	4.300
29	TRẦN THỊ ỎI (HẸM 1 (NHÁNH CỦA ĐƯỜNG SỐ 1)	ĐƯỜNG SỐ 1	CUỐI HẸM	11.500	5.800	4.600
30	NGUYỄN THỊ GIEO (HẸM 4A (NHÁNH CỦA LIÊN ÁP 1-2-3)	HẸM 4 (NHÁNH CỦA LIÊN ÁP 1-2-3)	HẸM 9 (NHÁNH CỦA LIÊN ÁP 1-2-3)	9.200	4.600	3.700
31	HUỲNH THỊ KIẾN (HẸM DÂN CÔNG HÒA TUYẾN 12B)	HẸM DÂN CÔNG HÒA TUYẾN 12	HẸM DÂN CÔNG HÒA TUYẾN 9B	9.200	4.600	3.700
32	PHAN THỊ NGẠN (HẸM THỐI HÒA 24)	HẸM THỐI HÒA 24	CUỐI HẸM	10.700	5.400	4.300
33	PHẠM THỊ CHÍNH (HẸM THỐI HÒA 4A6)	HẸM THỐI HÒA 4A	CUỐI HẸM	10.700	5.400	4.300
34	PHẠM THỊ KHỎE (ĐƯỜNG VÀO TRƯỜNG THCS VĨNH LỘC A)	HƯƠNG LỘ 80 (VĨNH LỘC)	QUÁCH ĐIỀU	11.500	5.800	4.600

MỤC 79: BẢNG GIÁ ĐẤT XÃ VĨNH LỘC

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		GIÁ ĐẤT		
		TỪ	ĐẾN	ĐẤT Ở	ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ	ĐẤT SẢN XUẤT KINH DOANH PHI NÔNG NGHIỆP KHÔNG PHẢI LÀ ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
35	NGUYỄN THỊ MƯA (HẸM 17 (NHÁNH CỦA KINH TRUNG ƯƠNG))	KINH TRUNG ƯƠNG	PHÍA TÂY	9.200	4.600	3.700
36	PHẠM THỊ RỰC (ĐƯỜNG LIÊN ÁP 1-2-3-4)	LÊ THỊ NGAY (LIÊN ÁP 1-2-3)	RANH XÃ BÀ ĐIỀM	15.300	7.700	6.100
37	TRƯƠNG THỊ MUỐI (RANH ÁP 2A-1B-1)	LÊ THỊ NGAY (LIÊN ÁP 1-2-3)	LIÊN ÁP 68-16 (LIÊN ÁP 6-2 CŨ)	13.100	6.600	5.200
38	PHAN THỊ KIỀU (HẸM 10 (NHÁNH CỦA ĐƯỜNG LIÊN ÁP 123))	LIÊN ÁP 1-2-3	HẸM 10B (NHÁNH CỦA LIÊN ÁP 1-2-3)	11.500	5.800	4.600
39	LÝ THỊ TUYÊN (LIÊN TỔ 5-6-7)	LIÊN ÁP 1-2-3-4	KINH TRUNG ƯƠNG	9.200	4.600	3.700
40	TÔ THỊ BÀI (LIÊN TỔ 13-14-15-16-20 ÁP 6C)	LIÊN ÁP 6, 6C	LIÊN ÁP 68-16 (LIÊN ÁP 6-2 CŨ)	9.200	4.600	3.700
41	NGUYỄN THỊ LƯỚI (ĐƯỜNG LIÊN ÁP 2-3A KẾT NỐI VÀO NHÀ LLVT ĐỒNG ĐEN)	LIÊN ÁP 68-16 (LIÊN ÁP 6-2 CŨ)	KINH TRUNG ƯƠNG	11.500	5.800	4.600
42	NGUYỄN THỊ DỜI (NHÁNH ĐƯỜNG LIÊN ÁP 2-6)	LIÊN ÁP 68-16 (LIÊN ÁP 6-2 CŨ)	LIÊN TỔ 6-14	15.300	7.700	6.100
43	PHAN THỊ TRỌN (HẸM 8 (NHÁNH CỦA ĐƯỜNG SƯ 9))	NGUYỄN THỊ LÊ (ĐƯỜNG SƯ 9)	HẸM 9A (NHÁNH ĐƯỜNG SƯ 9)	11.500	5.800	4.600
44	HUỲNH THỊ DỪA (NHÀ CHÚ SÁU)	NGUYỄN THỊ TRỌN (LIÊN ÁP 1-2)	A8/10A ÁP 1B	11.500	5.800	4.600

MỤC 79: BẢNG GIÁ ĐẤT XÃ VĨNH LỘC

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		GIÁ ĐẤT		
		TỪ	ĐẾN	ĐẤT Ở	ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ	ĐẤT SẢN XUẤT KINH DOANH PHI NÔNG NGHIỆP KHÔNG PHẢI LÀ ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	ĐÚNG ĐẾN A8/10)					
45	NGUYỄN THỊ XEM (NHÀ CHỦ TỰ ỪNG ĐẾN A8/8A)	NGUYỄN THỊ TRỌN (LIÊN ÁP 1-2)	A8/8A ÁP 1B	9.200	4.600	3.700
46	HỒ THỊ DIỆN (HẸM 25B (NHÁNH CỦA LIÊN ÁP 6-2)	PHÍA ĐÔNG	HẸM 27	9.200	4.600	3.700
47	PHAN THỊ GÓP (ĐƯỜNG PHÍA TÂY)	PHÍA NAM	PHÍA BẮC	9.200	4.600	3.700
48	LÊ THỊ DUNG	QUÁCH ĐIỀU	DÂN CÔNG HÒA TUYẾN	9.200	4.600	3.700
49	TRẦN THỊ BỜ (LIÊN TỔ 1-2-4-6-7 (ĐƯỜNG NTM)	QUÁCH ĐIỀU	LÊ THỊ DUNG	9.200	4.600	3.700
50	PHAN THỊ TỰ (ĐƯỜNG VÀO NHÀ MẸ VNAH PHAN THỊ TỰ)	QUÁCH ĐIỀU	NHÀ MẸ TỰ	9.200	4.600	3.700
51	ĐÀO THỊ XINH(HẸM THỐI HÒA 6)	THỐI HÒA	CUỐI HẸM	9.200	4.600	3.700
52	NGUYỄN THỊ SÉT (HẸM THỐI HÒA 12)	THỐI HÒA	CUỐI HẸM	9.200	4.600	3.700
53	LÊ THỊ LỎ (HẸM THỐI HÒA 14)	THỐI HÒA	HẸM THỐI HÒA 14E	9.200	4.600	3.700
54	ĐƯỜNG SỐ 1 (VÀO KHU ĐỒNG DANH)	VĨNH LỘC	VĂN PHÒNG ÁP 6C	9.200	4.600	3.700
55	HUỖNH THỊ BA (ĐƯỜNG NHÀ SIBÊN)	VĨNH LỘC	NGUYỄN THỊ TRỌN (LIÊN ÁP 1-2)	11.500	5.800	4.600

MỤC 79: BẢNG GIÁ ĐẤT XÃ VĨNH LỘC

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		GIÁ ĐẤT		
		TỪ	ĐẾN	ĐẤT Ở	ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ	ĐẤT SẢN XUẤT KINH DOANH PHI NÔNG NGHIỆP KHÔNG PHẢI LÀ ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
56	LÊ THỊ MỚI (LIÊN ẤP 6-6C)	VĨNH LỘC	LIÊN ẤP 68-16 (LIÊN ẤP 6-2 CŨ)	9.200	4.600	3.700
57	PHAN THỊ TỘ (TỜ) (HÈM VĨNH LỘC 18)	VĨNH LỘC	LIÊN ẤP 1-2-3	9.200	4.600	3.700
58	ĐƯỜNG CẤP KINH LIÊN VÙNG (BỜ THUỘC XÃ PHẠM VĂN HAI CŨ)	RANH XÃ TÂN VĨNH LỘC	RANH XÃ BÀ ĐIỀM	6.800	3.400	2.700
59	ĐƯỜNG CẤP KINH LIÊN VÙNG (BỜ THUỘC XÃ VĨNH LỘC A CŨ)	RANH XÃ TÂN VĨNH LỘC	RANH XÃ BÀ ĐIỀM	6.800	3.400	2.700